

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/CT-UBND

*Phú Thọ, ngày 6 tháng 8 năm 2013***CHỈ THỊ**

**V/v tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng
xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ**

Thực hiện chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý đầu tư xây dựng và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu chính phủ. Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị, các chủ đầu tư, các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh chỉ đạo và triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

I. Việc lập, thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu chính phủ:

1. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2012 về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản.

2. Lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 về Hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Xác định chi phí dự phòng cho yếu tố khối lượng công việc phát sinh; chi phí dự phòng cho yếu tố trượt giá theo độ dài thời gian thực hiện dự án (Dự án nhóm A là 7 năm, nhóm B là 5 năm, nhóm C là 3 năm), đảm bảo không điều chỉnh tổng mức đầu tư trong suốt thời gian thực hiện dự án.

3. Chấn chỉnh công tác tư vấn khảo sát, thiết kế, lập dự án đầu tư; lựa chọn nhà thầu tư vấn có năng lực; Xử phạt nghiêm khắc các Chủ đầu tư và Công ty tư vấn có dự án khi triển khai xây dựng phải điều chỉnh, bổ sung nhiều lần.

4. Đối với các dự án khởi công mới phải kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô của từng dự án đầu tư theo đúng mục tiêu, lĩnh vực, chương trình đã được phê duyệt; chỉ được quyết định đầu tư khi đã xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách. Đối với các dự án đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định nguồn vốn, chỉ được quyết định đầu tư phần vốn ngân sách Trung ương theo đúng mức vốn đã được thẩm định. Đối với dự án đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính thẩm định nguồn vốn, chỉ được phê duyệt dự án đầu tư có phần vốn ngân sách tỉnh theo đúng mức vốn đã được thẩm định.

Các dự án sử dụng nguồn vốn vay từ ngân sách Trung ương (Vay vốn nhà rỗi kho bạc Trung ương, vay ưu đãi của Bộ Tài chính và vay qua Ngân hàng Phát triển)

phải được quản lý chặt chẽ: Xác định trách nhiệm của các cấp, ngành và nguồn trả nợ. Ưu tiên đầu tư đối với các vùng trọng điểm để thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội, làm động lực, đòn bẩy phát triển các khu vực khác. Hạn chế đầu tư những công trình chưa có khả năng phát huy ngay hiệu quả ở các khu vực khác.

5. Đối với các dự án chuyên tiếp đã được giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ phải điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư:

a) Phải làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, dẫn đến việc tăng tổng mức đầu tư các dự án không thuộc các trường hợp được phép điều chỉnh theo quy định.

b) Đối với các dự án có quyết định phê duyệt đầu tư hoặc quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án trước ngày có hiệu lực của Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, nhưng đến nay cần điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư phải rà soát các nội dung đầu tư phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn trong phạm vi quản lý của từng cấp ngân sách. Trường hợp không cân đối được nguồn vốn thì không điều chỉnh hoặc điều chỉnh giảm quy mô cho phù hợp với nguồn vốn.

c) Đối với các dự án quyết định phê duyệt đầu tư hoặc điều chỉnh dự án đầu tư sau ngày Nghị định số 83/2009/NĐ-CP có hiệu lực nhưng đến nay phải điều chỉnh tổng mức đầu tư, phải rà soát các nội dung đầu tư, cắt giảm các chi phí, hạng mục không thật cần thiết trên nguyên tắc vẫn bảo đảm mục tiêu chủ yếu của dự án, hiệu quả đầu tư nhằm giảm chi phí đầu tư, bảo đảm không vượt tổng mức đầu tư đã được phê duyệt.

Sau khi áp dụng các giải pháp trên, nếu dự án vẫn phải điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư từ các nguyên nhân do biến động giá nguyên, nhiên, vật liệu; chính sách tiền lương và chi phí giải phóng mặt bằng; trên cơ sở sắp xếp thứ tự ưu tiên thực hiện các dự án; các chủ đầu tư báo cáo UBND tỉnh quyết định dừng những dự án không bảo đảm hiệu quả đầu tư, chưa thật cấp bách để tập trung vốn cho các dự án cấp bách và hiệu quả cao hơn.

6. Đối với những dự án có thể chuyển đổi hình thức đầu tư theo Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tổ chức rà soát các nội dung đầu tư, trình phê duyệt lại dự án theo quy định hiện hành cho phù hợp với các quy định của pháp luật đối với hình thức đầu tư mới.

7. Tổng hợp danh mục các dự án quyết định phê duyệt đầu tư trước khi ban hành Chỉ thị số 1792/CT-TTg đã được ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh hỗ trợ, nhưng hiện nay khó có khả năng bố trí đủ phần vốn hỗ trợ của ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh: